

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 02/2019/DS-ST

Ngày: 15/02/2019

V/v tranh chấp "*Hợp đồng vay tài sản*"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hòa Hợp.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lý Thị Bé Năm;

- Bà Phạm Thị Phụng;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Tăng Thị Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa:* không tham gia;

Ngày 15 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 200/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp "*Hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2019; và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2019/QĐ-ST ngày 28 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Số Z khu phố K, Phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;

***Bi đơn:** Lê Văn C, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp I, xã O, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

(*anh Đ có mặt, anh C vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn Nguyễn Minh Đ trình bày:*

Anh và anh C là chỗ bạn bè thân. Do anh C cần số tiền làm ăn nên có gặp anh vay số tiền cụ thể như sau:

- Ngày 12/01/2018 anh cho anh C vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 1.12%.

- Ngày 16/01/2018 anh cho anh C vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 1.12%.

- Ngày 20/01/2018 anh cho anh C vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 1.12%.

Sau khi vay ba lần anh C có trả lại anh số tiền là 10.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 25.000.000 đồng anh đã nhiều lần nhắc nhở yêu cầu anh C trả nhưng anh C hèn nhiều lần và cố tình không trả. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Lê Văn C trả cho anh số tiền gốc và lãi tổng cộng 27.400.000 đồng. Cụ thể tiền vốn 25.000.000 đồng tiền lãi tính từ ngày 20/01/2018 đến ngày 20/9/2018 là 2.400.000 đồng. Trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn anh Lê Văn C mặc dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Minh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu anh Lê Văn C trả cho anh một lần với số tiền vốn và lãi là 27.400.000 đồng. Trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn Lê Văn C vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với anh C.

[2] Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Quan hệ tranh chấp giữa anh Nguyễn Minh Đ và anh Lê Văn C là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được xem xét, giải quyết theo Điều 463 Bộ luật dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Anh Đ trình bày anh và anh C là chỗ bạn bè thân. Do anh C cần số tiền làm ăn nên có gặp anh vay số tiền cụ thể như sau:

- Ngày 12/01/2018 anh cho anh C vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 1.12%.
- Ngày 16/01/2018 anh cho anh C vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 1.12%.
- Ngày 20/01/2018 anh cho anh C vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 1.12%.

Tổng cộng anh cho anh C vay ba lần với số tiền là 35.000.000 đồng (Tất cả các lần vay anh C có làm biên nhận tiền). Sau khi vay anh C có trả lại anh số tiền là 10.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 25.000.000 đồng anh đã nhiều lần nhắc nhở yêu cầu anh C trả nhưng anh C hẹn nhiều lần và cố tình không trả. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Lê Văn C trả cho anh số tiền gốc và lãi tính đến ngày 20/9/2018 tổng cộng 27.400.000 đồng. Tại phiên Tòa anh Đ không yêu cầu tính lãi phát sinh mà chỉ tính đến ngày 20/9/2018 và yêu cầu anh C trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Xét thấy lời trình bày của anh Đ có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Lê Văn C phải chịu án phí theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 244; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự ;
- Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Minh Đ.

Buộc anh Lê Văn C có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Minh Đ số tiền vốn và lãi tổng cộng là 27.400.000 đồng, (Hai mươi bảy triệu bốn trăm ngàn đồng) trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp anh C chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với lãi suất theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

+ Anh Lê Văn C phải chịu số tiền 1.370.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại anh Nguyễn Minh Đ số tiền 625.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0001901 ngày 03/12/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy.

Anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh C kháng cáo kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TX Cai Lậy;
- Chi cục THADS TX Cai Lậy;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hòa Hợp